

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT ĐỒNG NAI

ĐC

895.922 24

B 305 G

Nguyễn Khánh Hòa
(Chủ biên)



Biển gọi

TUYỂN TẬP KỊCH BẢN SÂN KHẤU



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

BIÊN GỌI
Tuyển tập kịch bản sân khấu

HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT ĐỒNG NAI

Nguyễn Khánh Hòa (Chủ biên)

BIỂN GỌI

Tuyển tập kịch bản sân khấu

**THƯ VIỆN TỈNH ĐỒNG NAI
SÁCH TẶNG**

2017/BC/VV

00001175

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Lời nói đầu

Kịch nói là loại hình nghệ thuật không xa lạ với người Việt Nam dù là ở vùng miền nào. Đã có thời kỳ dài, những thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, sân khấu kịch nói luôn sáng đèn hàng đêm với những vở diễn đặc sắc, có chất lượng nghệ thuật cao, thu hút đông đảo người xem. Những năm gần đây, sự bùng nổ của công nghệ thông tin, sự đa dạng của các kênh truyền hình kỹ thuật số... đã lôi kéo sự chú ý của công chúng, khiến cho sân khấu dần rơi vào tình trạng sa sút, thiếu vắng khán giả. Có thể nói, sân khấu kịch nói, kể cả loại hình sân khấu nhỏ vốn rất năng động, cập nhật cũng đang rơi vào khủng hoảng, cần có những chủ trương, chính sách mới tạo "cú hích" cho sân khấu hồi sinh và có sức bật mới.

Tỉnh Đồng Nai không phải là nơi nghệ thuật sân khấu phát triển rầm rộ như Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng thông qua những cuộc hội diễn văn nghệ quần chúng hàng năm, đặc biệt là Liên hoan sân khấu kịch ngắn, kịch vui toàn tỉnh, có thể thấy, tiềm năng của loại hình nghệ thuật này khá dồi dào, giống như trữ lượng quặng lớn vẫn đang tiềm ẩn trong lòng đất. Nhiều diễn viên không chuyên xuất thân là nông dân, tiểu thương, cựu chiến binh... ở các huyện, thị như Xuân Lộc, Long

Thành, Trảng Bom, Nhơn Trạch, thành phố Biên Hòa... có khả năng diễn kịch, có niềm đam mê đối với nghệ thuật sân khấu, chi cần có cơ hội là tỏa sáng. Đặc biệt, loại hình kịch ngắn, kịch vui, kịch thông tin lưu động... luôn là tiết mục được chờ đợi trong các chương trình truyền thông nhằm chuyển tải những vấn đề quan trọng của xã hội như: truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng nông thôn mới, chủ quyền biển đảo... Dù các phương tiện nghe nhìn ngày càng lấn át những bộ môn nghệ thuật đòi hỏi phải đầu tư bài bản, lâu dài, sự hiện diện của các vở kịch ngắn, kịch vui vẫn không thể thiếu trong công tác truyền thông, đặc biệt là truyền thông ở các vùng nông thôn, miền núi hẻo lánh, giao thông khó khăn, việc tiếp cận với công nghệ hiện đại còn nhiều hạn chế.

Năm 2016, đáp ứng yêu cầu của công tác thông tin tuyên truyền, Ban sân khấu (Hội VHNT Đồng Nai) và Nhà xuất bản Đồng Nai phối hợp, tuyển chọn và cho xuất bản tuyển tập kịch ngắn *Biển gọi* gồm các vở kịch ngắn đã đạt giải tại liên hoan kịch ngắn, kịch vui toàn quốc và tỉnh Đồng Nai của các tác giả trong tỉnh. Tuyển tập kịch có nội dung phong phú, đề cập đến nhiều đề tài, nhiều lĩnh vực. Có những vở kịch nói về thời kỳ kháng chiến, mô tả tình cảm quân - dân thắm thiết, cảm động (*Bến đợi*, *Lời thề danh dự*), có những vở phản ánh sự tha hóa trong đạo đức, lối sống của những người mới phát lên làm giàu bằng con đường bất chính, hay phản ánh mâu thuẫn, xung đột trong tư tưởng của những người nông dân trước chủ

trương xây dựng nông thôn mới (*Đánh mắt chính mình, Người không cô đơn...*). Lại có những vở kịch ngắn giàu tính trào lộng, cảnh báo thực trạng đáng sợ của mại dâm, ma túy đang tàn phá xã hội (*Phiên tòa trên thượng giới...*). Nhìn chung, các vở kịch được tuyển chọn đều có ý nghĩa giáo dục, nêu được những vấn đề bức thiết của xã hội, giống lên tiếng chuông báo động cho mọi gia đình, mọi người, xung đột kịch nhuần nhuyễn, các nút thắt mở hợp lý, ngôn ngữ trong sáng. Tập kịch *Biển gọi* là ấn phẩm sử dụng tốt cho hoạt động truyền thông, các chương trình văn hóa văn nghệ phục vụ cộng đồng, các câu lạc bộ kịch ngắn, kịch vui ở cơ sở...

Nhà xuất bản Đồng Nai và Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai trân trọng giới thiệu với bạn đọc trong, ngoài tỉnh.

Hội VHNT tỉnh Đồng Nai.

BẾN ĐỢI

Trần Đức

Nhân vật:

Phan Vũ - thuyền trưởng

Hường - vợ Phan Vũ

Đặng - chính trị viên

Lộc - thủy thủ

Ông Tư Kiếm - du kích làng chài

Bình - con trai Phan Vũ

(Cùng một số chiến sĩ, du kích địa phương và thủy thủ tàu)

LỚP KHAI TỬ

Bờ cát trên bãi biển lô nhô đá và những bụi xương rồng. Một bức tượng đài kỷ niệm phía xa, ông Đặng tiến ra, nhìn xa xăm về phía biển.

Bình: Đến rồi phải không bác Đặng?

Ông Đặng: Đến nơi rồi đó con. Thấm thoát vậy mà đã ba mươi năm trôi qua. Bình, không lẽ má con lại không kể gì cho con hay về chuyện này hay sao hả Bình?

Bình: Dạ có. Má con có nói nhưng sau ngày ấy má tham gia vào đơn vị chiến đấu ở Chiến khu rồi bị thương

vào đầu. Má không nhớ tường tận, thậm chí đến cả cái ngày ba ra đi mà má giờ đây cũng không nhớ nổi.

Ông Đặng: Con có nhìn thấy những mảnh sắt còn vương vãi trên cát kia không? Và ở dưới bờ vịnh là thân xác con tàu 141 vẫn còn nằm đó như một vật chứng, thách thức thời gian và sóng gió biển khơi.

Bình: Má con nói lúc ba mất con mới lên hai. Ba con đã ra đi từ đây phải không bác?

Ông Đặng: Phải, chính nơi này. Ngày đó những người thủy thủ như bác, như ba con, những người lính trên con tàu không số (theo sự chỉ đạo của Quân ủy Trung ương) đã ngược xuôi trên con đường giữa biển Đông, mang theo hàng ngàn tấn vũ khí, đạn dược, thuốc men từ miền Bắc gửi cho miền Nam. Họ đều là những cảm tử quân sẵn sàng đối mặt với kẻ thù, sẵn sàng hy sinh tính mạng vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Nhưng đến giờ chắc gì ai cũng hiểu, cũng tin được điều ấy.

Bình: Bác còn nhớ chính xác ngày ba con vĩnh viễn ra đi là ngày bao nhiêu không ạ?

Ông Đặng: Nhớ chứ con. Ngày 27/11/1966. Cái ngày ấy đối với bác, với má con cùng tất cả các thủy thủ trên con tàu không số, cả những người dân sống trên bến Đức Phổ này làm sao mà quên được.

(Vào cảnh phục hiện)

Ánh sáng tối mờ. Tiếng máy bay gầm rú ào qua để lại một vệt pháo sáng heo hút. Từ hốc đá, ông Tư vác bơi chèo tiến ra.

Ông Tư: Tổ cha lữ ăn cướp, rình mò cái gì?... Xoi mới tìm kiếm cái mỗ cha tụi bay à?

(Ông giở mái chèo bực bội.)

Hường: Chú Tư... có tín hiệu chưa hả chú?

Ông Tư: Chú mới chèo một vòng ra đó để nghe ngóng, nhưng vẫn chưa thấy động tĩnh gì con ạ.

Hường: Thế là đã ba ngày đêm chờ đợi. Chắc chuyến này tàu không vào bến được rồi chú ạ.

Ông Tư: Sao lại không, cấp trên đã báo rõ ràng chính xác. Vì phải tránh sự rình mò của địch nên tàu phải đậu ở hải phận Quốc tế chờ, có thể vào chậm thôi con ạ.

Hường: Hay là tàu đụng phải tàu địch rồi. Bữa hôm con nghe, một tàu của mình bị tàu địch bao vây ngoài khơi. Các chiến sĩ đã chiến đấu kiên cường. Nhưng tàu địch đông quá, tất cả thủy thủ đã anh dũng hy sinh, con tàu cũng nổ tung luôn. Không biết anh Vũ có trên tàu đó không?

Ông Tư: Nhiều tàu không số lắm con à. Đây là mặt trận ác liệt, những thủy thủ trên con tàu không biết dựa vào đâu ngoài chính mình. Bên cạnh họ, chỉ có con tàu và biển cả mênh mông. Quân thù thì hiểm độc... còn thằng Vũ, chú biết nó cao số lắm, không sao đâu.

Hường: Chú lại an ủi con nữa.

Ông Tư: Chú biết con sốt ruột lắm. Vì thương chồng, muốn gặp chồng mà con đã tình nguyện vào đội vận tải bí mật của chú. Nhưng mấy chuyến hàng rồi mà chẳng thấy tàu thàng Vũ về đây. Mà từ Bắc vào Nam nơi nào cũng có bến, đâu cần là tàu tới, ở đâu. cũng cần vũ khí lương thực, thuốc men, mỗi khẩu súng viên đạn, mỗi hạt gạo viên thuốc vào đây lúc này đều quý hơn vàng. Chỉ tiếc có những chiếc tàu vượt qua muôn vàn hiểm nguy sắp vào được bờ rồi mà phải hủy đi để giữ bí mật cho con đường mòn trên biển... xót xa quá.

Hường: Dạ... con hiểu chú à.

Ông Tư: Mà nè con. Tụi bay đã tính kỹ nơi cất giấu hàng thật an toàn chưa?

Hường: Dạ rồi chú. Đâu phải mình con, anh em du kích mấy bữa nay cũng phải ém trong núi để chờ nhận hàng mà...

Ông Tư: Ờ, vậy là được, con động viên anh em ráng chờ một vài bữa nữa... nếu tàu tới mà không có người chuyển hàng thiệt lẹ rồi bí mật rút nhanh là gay go lắm. Đạo này bọn địch đánh hơi được tàu mình nên chúng vây ráp dữ dần, quyết chặn đường tiếp tế từ hậu phương vào Nam... Ta chuẩn bị đánh lớn rồi, vũ khí lúc này không thể tính bằng vàng, mà phải đổi bằng chính tính mạng của con người đó con ạ.

Hường: Dạ... con hiểu

(Hường loạng choạng)

Ông Tư: Này con... xem chừng hôm nay con không được khỏe phải không?

Hường: Dạ có lẽ con bị trúng gió thôi ạ, con hơi nóng ruột.

Ông Tư: Thằng Bình con gọi nó ở đâu?

Hường: Con gửi về ngoại, ở đó giặc ít bố ráp nên an toàn hơn.

Ông Tư: Thôi được. Nếu muốn về thì con cứ về, ở đây đã có chú và anh em.

Hường: Không... con không sao, con phải đợi... Đây là nhiệm vụ hệ trọng, hơn nữa biết đâu may mắn con gặp được anh Vũ... Con nôn lắm chú à. Gặp anh thì con sẽ sung sướng, hạnh phúc biết chừng nào.

Ông Tư: Ừ. Đã hai năm tụi bay xa nhau, vợ chồng trẻ vậy cũng là dài rồi. Ngay như chú đây, mấy năm rồi kể từ ngày thím mày mất trong trận càn của bọn Mỹ đến giờ, có lúc nào chú không nhớ thương bà ấy, nhưng đành nuốt nước mắt vào trong vậy thôi, còn lũ cướp nước thì không có gia đình nào được yên vui trọn vẹn đâu con à.

Nhất định chú sẽ rửa hận, chú sẽ trả thù cho bà ấy. Rồi cũng có ngày...

(Ông cầm mạnh cái bơi chèo xuống đất.)

Hường: Chú Tư... hình như có tiếng động cơ.

Ông Tư: Ừ. Có tiếng động cơ lẫn trong sóng biển.

Đúng rồi... Có tiếng tàu đang lao về đây, con chạy đi báo anh em chuẩn bị sẵn sàng nếu đúng tàu mình chú sẽ ra tín hiệu.

Hường: Dạ... con đi ngay đây.

(Hường ra nhanh, ông Tư thận trọng đứng lên tầng đá nghe ngóng. Con tàu tiến vào buồm neo vội vã.)

Vũ: Anh Đặng... Đây là bến Đức Phổ, đến quê tôi rồi đấy.

Đặng: Cậu cứ thật. Trời tối như vậy mà cứ cho tàu lao băng băng không nhằm luồng lạch.

Vũ: Bất cứ luồng lạch nào nơi đây tôi cũng thuộc như lòng bàn tay mình vậy. Chả gì thì trước đây tôi cũng là dân đánh cá chuyên nghiệp từ nhỏ ở vùng này mà.

Đặng: Tín hiệu đã nhận được rồi, sao lại yên ắng thế này? Sao không có ai ra nhận hàng nhỉ?...

Vũ: Có lẽ mọi người đã chờ đợi quá lâu chăng? Để tôi lên bờ xem sao.

Ông Tư: Chào đồng chí thủy thủ.

Vũ: Bác là...

Ông Tư: Tôi là Tư... Tư Kiếm, được trên giao chịu trách nhiệm nhận hàng của các đồng chí. Mừng các anh đã cập bến an toàn.

Vũ: Vậy mà tụi con cứ tưởng không có ai chứ?

Ông Tư: Sao lại không? Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền cơ mà. Tôi cần gặp thuyền trưởng.

Vũ: Dạ, tôi là thuyền trưởng đây ạ... Tôi là Phan Vũ ạ.

Ông Tư: Mà có phải là người Đức Phổ quê ta không?

Vũ: Dạ... Chính là con ạ.

Ông Tư: Trời đất ơi! Vũ. Chú Tư Kiếm đây... Vợ mày nó cũng vừa ở đây.

Vũ: Trời... Chú Tư... Bây giờ chú cũng là du kích ư?...

Ông Tư: Chớ sao. Tao kể đâu mày không về bến này nữa chứ. Vợ mày nó cũng ở trong đội vận tải hàng bí mật này đây... Thiệt tình.

Vũ: Thật hả chú Tư? Vợ con cũng ở đây ư, cổ đâu rồi?...

Ông Tư: Nó về qua nhà. Thôi để gặp sau... chớ có sốt ruột. Quan trọng nhất bây giờ là phải khẩn cấp đưa hàng về nơi an toàn đã.

Vũ: Dạ. đúng vậy chú. Các đồng chí... xuống hàng khẩn trương.

(Tất cả mọi người lao lên con tàu xuống hàng khẩn trương.)

Ông Tư: Nhanh tay lên, lẹ lên... cẩn thận kéo ước. Nè Vũ... chút xíu nữa tranh thủ gặp vợ đi con, mấy năm rồi nó nhớ mày chấy ruột chấy gan, nên mới xin chú gia nhập đội vận chuyển hàng đây.

Vũ: Vợ cháu về nhà hả chú Tư?

Ông Tư: Ừ, nó vừa đi xong. Để chú đi kêu nó.

Đặng: Anh Vũ, chị Hường cũng ở đây à?

Vũ: Dạ. Nhà tôi cũng ở đây.

Đặng: Anh tranh thủ gặp chị ấy đi, việc giao hàng tôi sẽ chịu trách nhiệm thay anh, tôi đi đây.

Ông Tư: Vô đây, lẹ lên con... mày nhìn kỹ coi có phải thằng này là thằng chồng mày không? Cứ nhắc hoài, giờ thì ngấm cho đã đi con.

Hường: Anh Vũ... Anh Vũ!...

Vũ: Trời ơi... vợ tôi.

Má có khỏe không em? Con có sao không em? Anh nhớ má, thương em và con vô cùng. Không lúc nào anh không nghĩ tới má, tới em, tới gia đình và cả quê hương mình đang phải sống trong sự kìm kẹp của quân thù. Kìa... sao em lại khóc... nín đi không mọi người cười cho bây giờ...

Hường: Má khỏe, con ngoan... Má suốt ngày cầu khẩn trời Phật cho anh được bình an, tránh được hòn tên mũi đạn, cầu mong cho quê hương sớm được giải phóng.

Vũ: Nhất định rồi cuộc chiến sẽ kết thúc. Miền Nam sẽ được giải phóng, không lâu nữa đâu em ạ. Khi ấy anh sẽ trở về với em, với con, chúng mình sẽ sống hạnh phúc bên nhau trọn đời, vì em là vợ yêu của anh, là bờ bên của đời anh.

Địch đang vây ráp rất gắt gao, nếu con đường mòn trên biển chưa bị lộ thì giao hàng xong, giấu được tàu, có thể anh sẽ ở lại. Nhưng đêm nay tàu anh phải đi ngay, đi thật nhanh ra hải phận Quốc tế để tránh sự dòm ngó, đánh phá của kẻ thù. Em hiểu cho anh không?...

Hường: Dạ... em hiểu... em biết chồng em là thuyền trưởng của con tàu không số, là người chỉ huy...

Vũ: Anh về vội nên chẳng có quà gì cho má và cho mẹ con em, đợi anh một lát (*định đi*).

Lộc: Báo cáo thuyền trưởng... em mang quà của thủ trưởng cho chị đây ạ, chào chị ạ.

Vũ: Cảm ơn... đây là chú Lộc.

Hường: Chào chú!

Vũ: Chú Lộc gan dạ lắm, bao lần anh em vào sinh ra tử, sống chết có nhau.

Lộc: Bao giờ giải phóng em sẽ về đây xin làm rể đất này được không hả chị? Chị có em gái không?

Hường: Có, chú cứ yên tâm, chỉ sợ chú chê quê chị nghèo thôi.



Lộc: Thế tốt rồi. Em và anh Vũ là anh em cọc chèo thì nhất. Giờ em xin phép anh chị phải đi giao hàng.

(Đi ra nhanh.)

Vũ: Chẳng có quà gì, có ít bánh kẹo Hà Nội, còn đây là ảnh Bác, em biếu bà con mỗi nhà một tấm, còn lá quốc kỳ này giữ cho nhà mình khi nào giải phóng em sẽ treo thật cao, trên mái đình xóm Bến này em nhớ nghe.

Hương: Anh Vũ... em nhớ rồi...

Vũ: Hương!

(Hương gục đầu vào vai chồng)

Lộc: Báo cáo thuyền trưởng, hàng đã giao xong chờ lệnh thuyền trưởng.

Vũ: Báo anh em chuẩn bị nhổ neo.

(Một vệt pháo sáng lóe lên, tiếng máy bay quàn đảo, tiếng súng nổ gần)

Hương: Anh Vũ... hình như địch đã phát hiện được tàu mình rồi... Em phải đi ngay để cùng anh em bảo vệ hàng.

Vũ: Các đồng chí! Bảo vệ hàng lúc này là quan trọng nhất, em đi đi.

(Tiếng róc két gần, những cột nước bắn lên sát mạn tàu.)

Đặng: Xử lý thế nào bây giờ anh Vũ? Địch đã phát hiện được tàu của ta...

Vũ: Lệnh cho tất cả anh em thủy thủ rời tàu, mang theo vũ khí sẵn sàng chiến đấu.

Ông Tư: Địch đã phát hiện được tàu ta rồi hả? Xử lý thế nào đây... tàu tuần tiễu của địch đang tiến vào kìa.

Vũ: Chú cứ lo việc giải tỏa và giấu hàng, còn con tàu tụi con sẽ xử lý.

Ông Tư: Đã giấu hàng an toàn trong núi rồi, vấn đề bây giờ là phải bảo vệ con tàu cháu ạ.

Vũ: Anh Đặng... hủy tàu để giữ bí mật được không? Tình hình nguy cấp quá rồi.

Đặng: Hủy tàu ư, hủy tàu thì dễ thôi... nhưng một con tàu bị hủy cũng đồng nghĩa với việc bao nhiêu máu xương tiền bạc của đồng bào hậu tuyến bị hủy. Chúng ta phải rời bến, tiến ra khơi, sống mái với tụi nó một phen. Bí cùng mới tính đến phương án hủy tàu. Nổ máy...

Vũ: Nhưng tôi đã lệnh cho các thủy thủ rời tàu.

Đặng: Trong tình thế này chỉ cần anh, tôi và cậu Lộc cũng đủ rồi... nào đi thôi.

Vũ: Cho nổ máy.

Lộc: Báo cáo... tàu đã mắc cạn, làm thế nào bây giờ thuyền trưởng?

Vũ: Sao? Tàu mắc cạn?... Sao lại như vậy được chứ?

(Tiếng bom đạn, tiếng máy bay gầm rú, tiếng loa gọi hàng.)

Tiếng loa: Xiết chặt vòng vây, bắt sống không cho một tên Việt cộng nào chạy thoát. Đầu hàng đi về với chính phủ quốc gia các người sẽ được khoan hồng.

Vũ: Anh em rút hết chưa? Cả anh và Lộc nữa đi đi, việc hủy tàu tôi sẽ lo liệu.

Đặng: Tôi sẽ ở đây với anh... tôi sẽ làm cái việc cuối cùng ấy, tôi là Bí thư chi bộ mà.

Vũ: Cuộc chiến chưa kết thúc đừng hy sinh vô ích. Tôi đã trở về quê mình, tôi thông thuộc đất này hơn anh... Đi ngay đi, con đường trên biển còn cần đến những người như chúng ta. Tôi là chỉ huy con tàu, tôi ra lệnh cho các đồng chí hãy thi hành mệnh lệnh của tôi.

Đặng: Anh Vũ...

Vũ: Anh đi đi, anh phải chỉ huy anh em chiến đấu, còn việc hủy tàu tôi sẽ chịu trách nhiệm.

Đặng: Anh Vũ...

Lộc: Anh Vũ... Tôi chưa có vợ, rùi có hy sinh cũng không sao. Chị và các cháu đang chờ anh, hãy để tôi làm nhiệm vụ hủy tàu thay anh.

Vũ: Lộc quay lại đi.

(Vũ lao lên tàu điểm hỏa rồi rút nhanh lên bờ.)

Lộc: Sao rồi anh Vũ?

Vũ: Xong rồi, rút đi... tôi đã điểm hỏa giật nụ xòe dây cháy chậm rồi... nằm xuống!

Lộc: Sao lâu thế? Sao vẫn chưa nổ anh Vũ... hay dây bị ẩm để em lên kiểm tra xem sao.

Vũ: Dừng lại... vị trí cháy chậm chỉ tôi mới rõ.

Ông Tư: Sao rồi? Chúng nó tiến đến quá gần rồi.

(Tiếng súng, tiếng máy bay quần réo.)

Hay là dây cháy chậm bị đứt hả Vũ?

Vũ: Có thể như vậy, con trở lại xem sao.

Ông Tư: Dừng, để tao đi cho, tao già rồi có chết cũng chẳng có gì phải hối tiếc, để chú lên tàu điếm hỏa lại.

Vũ: Chú không tưởng tận việc này, chú cứ ở lại đi.

(Vũ lao đi, Lộc cũng vọt theo, họ tiến nhanh lên tàu. Một tiếng nổ vang rền, cột khói bốc cao chìm vào im lặng.)

Ông Tư: Vũ ơi... Vũ ơi!

Đặng: Anh Vũ ơi... Lộc ơi...

Trời ơi! Thế là họ đã vĩnh viễn ra đi rồi. Những người đồng chí của tôi.

Ông Tư: Nó mới đặt chân lên mảnh đất quê hương... vậy mà... sao không để cho lão già này chết thay cho con hờ Vũ!

Đặng: Chú Tư... chỉ tại con... nên anh ấy...

Hường: Con tàu nổ rồi ư? Anh Vũ đâu? Chú Tư ơi... chồng con đâu?

Anh ơi...đồng chí ơi... chồng em đâu? Sao lại im lặng thế này? Sao không ai nói với tôi một lời?! Anh Vũ ơi... anh Vũ ơi!...

(Hường chạy như điên loạn trên bờ cát, tiếng gọi chồng vang vọng vách núi.)

Ông Tư: Diu nó về đi con. Nó không chịu đựng nổi mất mát to lớn này. Vũ ơi con chưa được gặp má, gặp con trai sao đã vội ra đi! Đau thương sao cứ chất chồng lên số phận những người dân quê tôi? Tất cả chỉ vì lũ cướp nước. Sẽ đến lúc vũ khí của chúng ta trút nổi hờn căm sẽ lên đầu chúng nó!

(Ông Tư cười như khóc, loạng choạng chống mái chèo tiến về phía biển. Âm nhạc như giông bão.)

Đèn

LỚP VĨ THANH

(Từ phía biển Vũ, Lộc và một chiến sĩ mờ ảo tiến về bệ đá, tạo nên bức tượng đài.)

Đặng: Như vậy đây con à... ba con đã anh dũng hy sinh như vậy đó. Hơn 30 năm qua hình ảnh của ba con, của chú Lộc, của những đồng đội đã ngã xuống trong quầng lửa khổng lồ của con tàu vẫn luôn hằn sâu trong ký ức của bác. Đó là khoảnh khắc đau thương mà hào hùng bác chỉ chứng kiến một lần duy nhất trong cuộc đời.

Bình: Dạ... con hiểu rồi... Ba ơi! Nơi đây ba và đồng đội đã vĩnh viễn ra đi, máu thịt của ba và đồng đội đã hòa vào biển mặn, vào cát trắng.

Ba ơi!... Món quà năm xưa ba gửi lại cho má con vẫn giữ đây.

Con tiếc ngày quê hương được giải phóng, ngày vui thống nhất non sông ba không nhìn thấy được, nhưng chắc ba sẽ an lòng nhìn chúng con được sống, được hưởng trọn niềm vui, niềm tự hào của một đất nước hòa bình độc lập.

(Cài tấm quốc kỳ lên bức tượng.)

Ôi những con tàu không số, những con tàu vô danh. Ba tôi và biết bao đồng đội của ba đã ngã xuống để bảo toàn con đường mòn Hồ Chí Minh trên biển. Những chiến công của Hải quân nhân dân Việt Nam anh hùng sẽ mãi mãi đi vào trang sử vàng chống ngoại xâm của dân tộc. Ba... ba ơi!

(Ông Đặng đặt hoa lên tượng đài. Mọi người cùng tiến ra. Âm nhạc trầm hùng).

HẾT

LỜI THỂ DANH DỰ

Trần Đức

Nhân vật:

Tư Lộc - chiến sĩ cách mạng

Điêu Hoa - con gái già làng

Điêu San

Thổ - sĩ quan ngụy

Bì - lính ngụy

(Một số nhân vật quần chúng)

Chuyện xảy ra tại nhà Điêu Năm, một buổi chiều mưa, trang trí ước lệ gian nhà đơn sơ của người Chơro.

Già làng: Điêu Hoa đâu?

Điêu Hoa: Cha gọi con à?

Già làng: Máy bữa nay mưa lớn, không thấy các chú ở cứ ra hả con? Hay là có chuyện gì rồi đây?

Điêu Hoa: Bọn chỉ điếm, bọn lính ngụy máy bữa nay vây ráp dữ quá cha à.

Già làng: Hèn gì máy chú không ra được... Phải làm cách nào mang được lương thực, thuốc men vô căn cứ chớ các chú đây?

Điểu Hoa: Thanh niên tụi con tính tìm lối tắt qua sông La Ngà, gùi lương thực, muối và thuốc men vô mà không được.

Già làng: Bom đạn cả tháng nay chúng đội xuống Chiến khu Đ này, bọn địch còn vây ráp giết chóc, làm áp đảo tinh thần của dân ta với cách mạng với bộ đội Cụ Hồ.

Điểu Hoa: Chúng lại dờ thủ đoạn càn quét, dồn dân mình vào sông tập trung để dễ bề cai quản, chúng thực hiện chính sách đốt sạch, phá sạch, giết sạch. Chúng phá hết những gì ăn được rồi cha à!

Già làng: Vì chúng nó thua đau nhiều trận nên chúng quyết hủy Chiến khu Đ này, bản doanh của Trung ương Cục miền Nam. Phải rồi... ác liệt là phải, vì "Chiến khu Đ còn thì Sài Gòn mất" đó con à!

Điểu Hoa: Chúng càn quét buôn, sóc ta từ sáng tới giờ, đang dồn dân, quyết bắt dân Choro ly khai khỏi cách mạng, dụ dỗ, đe dọa đủ hết cha à.

Già làng: Không đi đâu hết, từ thời chống Pháp người Choro đã một lòng, một dạ theo Đảng, theo Bác Hồ, thanh niên buôn sóc ta cầm súng đi theo bộ đội đánh giặc nhiều rồi phải ở lại rừng. Đám thanh niên cứ lánh đi vô rừng, chỉ ông bà già và con nít ở lại buôn thôi. Con đi báo với bà con lệ lên... À, mà nhớ tìm cách đưa lương thực vô trong căn cứ cho các chú nghe.

Điểu Hoa: Dạ, con đi ngay.

(Già làng nhìn theo Điều Hoa đi nhanh, tiếng súng âm ì từ xa vọng lại.)

Già làng: Lại đội bom phá rừng, phá buôn sóc, hủy diệt Chiến khu, lũ chúng mày là lòng lang dạ sói.

Thố: Lão già... ở nhà có một mình thôi hả? Con cái lão đi đâu cả rồi?

Già làng: Lĩnh tráng chúng mày đốt phá hết trơn, lấy gì ăn mà chúng nó không đi vô rừng kiếm củ mài, củ chụp... sống làm sao được chớ?

Thố: Tao không tin... chắc lại đi tiếp tế cho bọn cộng sản trong cứ chứ gì, không che mắt được tao đâu.

Già làng: Dân Choro này đói khổ từ lâu rồi vì ai? Chúng mày lòng dạ như con beo, tàn ác quá...

Thố: Câm ngay! Đói khổ thì ở đây làm gì, về khu tập trung ở đó có cơm ăn áo mặc, có tiền đô của ông Ních, ông Thiệu sướng thế mà sao chúng mày không chịu, chắc còn ở đây tiếp tế cho cộng sản trong rừng phải không?

Già làng: Người Choro chúng tao sinh ra ở rừng, quen với núi rừng rồi không đi đâu được, sống chết cũng ở rừng thôi. Người Choro không ăn hai nơi, không ở hai lòng hiểu chưa?

Thố: Ngày xưa hành hình thằng Điều Xiển mà dân chúng mày chưa mở mắt được ra, còn bây giờ khai báo

cho quân đội Cộng hòa mấy thằng hùm xám chiến khu sẽ có thưởng... Ai che giấu sẽ bị chặt đầu ngay tức khắc. Đốt nhà lão già này, lôi lão ta đi!

Bì: Lão hom hem thế này, chết đến nơi còn đưa đi làm gì hả sếp?

Thổ: Coi chừng những lão già làng, nói giáo cho giặc cỏ đó... Chớ có coi thường... Càng già càng nguy hiểm.

Bì: Thôi sếp ơi, đi kiếm nơi nào nhậu, suốt từ sáng tới giờ đói lắm... Ra buôn xem có con nhỏ nào bắt mất khoái khẩu có hơn không?

Thổ: Được... Có lý... Tao cũng đang khát đây.

(Cả hai ra, già làng rút cây chà gạc trên vách vế cãm giện...).

Già làng: Quân tàn ác, chúng mày gieo gió rồi sẽ phải gặt bão.

Điểu Hoa: Chúng rút đi hết rồi hả cha?

Già làng: Cút rồi... Tình hình này gay thật, chúng o ép dân Chợ mình quá. Biết ngày nào mới hết cảnh tang tóc, đau thương này?

Điểu San: Già làng ơi! Các chú về buôn ta rồi.

Già làng: Về rồi ư? Sao lại về khi chúng nó còn đang càn quét thế này?

Điều San: Chú Tư về từ sớm, ở dưới hầm nhà con.

Già làng: Chắc có chuyện gì hệ trọng chú Tư mới ra buôn mình lúc này... Con Hoa ra cảnh giới rồi đưa chú Tư qua đây lẹ lên.

Điều Hoa: Cha à! Chúng nó rút rồi nhưng vẫn còn mấy đứa ở lại đang ăn nhậu ì xèo ngoài bột Bà Hào đó!

Già làng: Lạ thật... Mọi lần càn xong là rút sạch... Vậy ở lại làm gì?

Tư Lộc: Chào già làng.

Già làng: Chú Tư, nghe nói chú về từ sớm hả? Chắc là có chuyện gì hả? Trong cứ thế nào? Chúng nó đánh phá, càn quét dữ quá, anh em trong đó chắc thiếu thốn lắm phải không?

Tư Lộc: Dạ, trong cứ anh em vẫn an toàn, thiếu lại ăn củ mài, củ chup để cầm cự để chiến đấu với chúng nó già làng ạ.

Già làng: Vậy thì tốt, lương thực, muối, thuốc men đã sắp sẵn giấu trong rừng mà không đưa vô được chú Tư à.

Tư Lộc: Dân Choro một lòng một dạ vì cách mạng, một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ. Đầu xuân rồi Bác đã viết thư mong quân dân ta đoàn kết để đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào. Bác Nam sum họp xuân nào vui hơn!

Già làng: Nhất định lời Bác Hồ sẽ thành hiện thực, người Choro mơ ước có ngày Cụ Hồ sẽ về đây chú ạ!

Tư Lộc: Vậy mà... (khóc)

Già làng: Có chuyện gì vậy chú Tư?

Tư Lộc: Bác Hồ của chúng ta không còn nữa!...

Già làng: Chú nói gì?... Bác Hồ Chí Minh, Bác Hồ của chúng ta...

Tư Lộc: Bác mất rồi già làng ơi! Bác Hồ của chúng ta đi xa rồi buồn sóc ơi! Những ngày này cả nước đang làm lễ tang Bác, trong cứ đã chuẩn bị rồi, khu ủy cử tui ra cùng với buôn sóc mình tổ chức lễ tang cho Bác.

Già làng: Giàng ơi... Cụ Hồ Chí Minh không còn nữa thật à! Buôn làng Choro ơi, Bác Hồ đã mất thật rồi!

Tư Lộc: Già làng ơi bình tĩnh lại... Chúng nó còn quanh quất ở đây, phải bí mật báo cho bà con mình hay tổ chức ở từng nhà để che mắt địch.

Điểu San: Bác Hồ ơi! Chúng ta mất Bác Hồ thật rồi, già làng ơi!

Tư Lộc: Phải nén nỗi đau thương lại, ta tổ chức nghiêm trang, nhanh gọn già làng ạ, đây là chân dung Bác Hồ của chúng ta.

Già làng: Cụ Hồ đây à? Cụ Hồ Chí Minh đây ư? Các cháu lập bàn thờ Bác Hồ lên.

(Mọi người dựng bàn thờ, xé vải quần áo, ảnh Bác đặt trang nghiêm lên bàn thờ.)

Tư Lộc: Hôm nay 8 tháng 9 năm 1969. Buôn làng Choro trong chiến khu tổ chức lễ tang Bác Hồ kính yêu để tưởng nhớ Bác Hồ Chí Minh, vị cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam.

Già làng: Im lặng... Đừng ai khóc nữa.

Tư Lộc: Bác ơi! Buôn làng Choro trong chiến khu làm lễ tang Bác trong hoàn cảnh vô cùng đặc biệt, giữa vòng vây ráp, giữa bom đạn quân thù.

Điều San: Già làng ơi! Chú Tư tạm lánh đi, bọn lính đang quay lại đó.

Già làng: Lại thế nữa... Chú Tư và mọi người rút đi để mặc tôi.

(Tư Lộc ra nhanh, Bì vác súng tiến vào vẻ lo sợ.)

Bì: Ai chết?... Để tang ai đây?

Già làng: Cha tao đó! Mà hỏi làm gì?

Bì: Cha ông à... Chết hồi nào? Vô lý, đừng có che mắt tôi, các người đang làm lễ tang Cụ Hồ phải không?

Già làng: Mà còn hỏi nữa à? Mà có đui thì cũng phải cúi đầu xuống chứ!

Bì: Không được làm lễ tang Cụ Hồ ở đây nghe chưa? Nếu không cả buôn này sẽ bị tổng giam hết.

Già làng: Chúng mày có giỏi thì tổng giam đi... Nhưng chúng mày không giam được lòng người dân Việt với Cụ Hồ đâu, hiểu chưa... Mày có phải là người Việt Nam không?

Bì: Quái lạ, ở đâu cũng khóc, ở đâu cũng để tang Cụ Hồ là sao? Ông ấy là ai mà hơn cả thần thánh thế?

Già làng: Phải, Cụ Hồ là thánh... là vị cứu tinh của cả dân tộc này. Ai có lương tâm thì đều để tang Cụ hết, chỉ có chúng mày lũ bán nước mới vô tình đến thế.

Bì: Nhưng lệnh của quân đội Việt Nam Cộng hòa cấm tất cả mọi người tập trung lễ tang Cụ hiểu chưa? Nếu không thì...

Già làng: Tổng giam chứ gì? Nhưng chúng mày tổng giam làm sao hết được, Cụ Hồ ở trong lòng dân, trong tâm của dân rồi... Nếu anh còn là con người thì đi đi... cho buôn sóc ta được lặng yên lễ tang cho Cụ.

Bì: Tắm hình này là Cụ Hồ Chí Minh sao? Có phải của cộng sản trong chiến khu mang ra đây phải không? Bỏ tắm hình này xuống, buôn sóc này sẽ bị đốt hết nếu có tình để tang Cụ Hồ.

Già làng: Bỏ súng xuống, nếu không muốn là kẻ lạc loài.

Tư Lộc: Đứng im! Giơ tay lên.

(Bì giơ tay, buông súng.)

Bì: Cộng sản đã ở đây cả rồi à... Đừng bắn... Hãy tha cho tôi, xin hãy tin tôi... Tôi cũng để tang Cụ ở ngực đây, khăn tang Cụ tôi cũng có cả, đây nữa... Ảnh Cụ tôi để kỹ trong này... đồng tiền Cụ Hồ... xin cho tôi được để tang Cụ Hồ!

Tư Lộc: Vậy thì đi đi, hãy để cho dân buôn sóc được yên! Được lạng lẽ trước vong linh thiêng liêng của Cụ Hồ Chí Minh.

Bì: Tôi không muốn trở thành tay sai bán nước nữa. Tôi bị ép đi quân dịch, tôi muốn vào rừng... Hãy cho tôi đi theo cách mạng.

Điểu San: Chúng nó lại tới kia, chú Tư đi lẹ đi

(Tư Lộc lui nhanh, Thố vào.)

Thố: Cái gì thế này? Lính... tại sao để chúng nó để tang Cụ Hồ ở đây? To gan, tổng giam hết cho tao....

Bì: Thưa sếp... Ai cũng để tang Cụ Hồ, nếu tổng giam thì lấy chỗ đâu mà chứa?

Thố: Mang ra rừng trói vào cây kia, những kẻ cố tình chống đối... Có cả hình Cụ Hồ nữa cơ à? Lũ chúng mày to gan thật... Chắc là bọn cộng sản cung cấp cho chúng mày phải không? Đốt ngay cái nhà này cho tao!

Già làng: Không được làm bậy, cả nước Nam này đang để tang Cụ Hồ, chỉ có lũ chúng mày là lòng lang dạ sói.

Thổ: Lính... Đập vỡ mồm lão già này cho tao, hạ tám hình kia xuống.

Bì: Mày hết nhân tính rồi, tao sẽ giết mày, xúc phạm đến Cụ Hồ thì mày phải đền tội. Buông súng, trói nó lại.

Thổ: Quân phản trắc, thì ra chính mày đã rắp tâm nói giáo cho cộng sản.

Tư Lộc: Trói nó lại mang vào rừng kia rồi sẽ xử sau... Anh lính... hôm nay lễ tang Bác Hồ mà chính anh đã thực lòng cái tà quy chánh, hãy thắt khăn tang lên đầu đi.

Bì: Tôi đã lấy vũ khí, tài liệu của chúng... Cho tôi được đi theo cách mạng, cho tôi được làm con cháu Cụ Hồ.

(Bì quỳ xuống khóc nức nở.)

Tôi muốn trở về làm một con người chân chính, Cụ Hồ ơi... Hãy chứng giám cho tôi, tôi đã là kẻ có tội, nợ máu với nhân dân, tôi xin được cúi đầu tạ tội!

Già làng: Cụ Hồ là vị Cha già của cả dân tộc mình. Khi Điều Xiển hy sinh, buôn làng Choro ở đất Đồng Nai này đã cắt máu ăn thề, xin được đổi họ Điều sang họ Hồ để nguyện theo chân Bác đi làm cách mạng.

Tư Lộc: Giờ Bác đã mất nhưng đức anh linh của Người còn sống mãi giữa lòng dân người Choro ở chiến khu gian lao mà anh dũng này.

Già làng: Ta thay mặt buôn làng thề trước anh linh của Cụ, nguyện đi theo Đảng, theo. Cụ Hồ làm cách mạng, để quét sạch kẻ thù bảo vệ quê hương đất nước.

Tất cả: Xin thề!

(Tất cả cúi đầu trong nền nhạc đau thương - nền nhạc Hồn tử sĩ).

HẾT

NGƯỜI KHÔNG CÔ ĐƠN

Trần Đức

Nhân vật:

Ông Lập

Cô Thơm

Ông Thân

Hồng

Bà Tám

Trang trí ước lệ. Chuyện xảy ra tại nhà ông Lập. ông Lập chống nạng đi lại về mệt mỏi. Ông ngồi xuống ghế uống thuốc.

Hồng: Chú Lập ơi! Chú Lập...

Ông Lập: Có chuyện gì vậy con?

Hồng: Má con nói chú bệnh không đi chợ được nên má con biểu con mua cá với rau cho chú rồi đây ạ.

Ông Lập: Cảm ơn con...

Hồng: Có chi đâu ạ.

Ông Lập: Này con, chi đoàn đã tiến hành cái việc mà chú yêu cầu chưa?

Hồng: Dạ rồi ạ, chúng con biết năm nay kỷ niệm lớn ngày thương binh liệt sỹ nên đã đề nghị với ủy ban nhận

công trình thanh niên của xã là tôn tạo làm đẹp nghĩa trang liệt sỹ của xã, cũng được ủy ban xã chấp nhận rồi chú ạ.

Ông Lập: Có thể chứ... Kỷ niệm 65 năm cơ mà, mấy bữa nay chú bận nên không ra coi nghĩa trang được.

Hồng: Chú cứ yên tâm, chúng con sẽ có trách nhiệm.

Ông Lập: Thế thì tốt rồi.

Hồng: Con về đi học đây ạ.

Ông Lập: Này con, cho chú nhờ mấy việc đã. Nếu có qua bưu điện, cho chú gửi bài báo này, chú mới viết xong, cũng nói về những người thương binh, tàn nhưng không phé đày con ạ.

Hồng: Chú viết báo à? Chú giới thiệu đó.

Ông Lập: Giới gì đâu, là chú viết về kỷ niệm đồng đội của đơn vị chú ngày xưa thôi con à.

Hồng: Con gửi cho.

Ông Lập: Cho chú gửi lời cảm ơn má con nhé, lát nữa chú nhờ con chở chú ra bến xe nhé.

Hồng: Dạ!

(Hong ra nhanh).

Thơm: Anh Lập... Nghe cháu Hồng nói anh bị bệnh phải không?

Ông Lập: Ừ... cô Thơm ngồi chơi đi, tôi có nhắn cô sang để nhờ cô mấy việc được không?

Thơm: Vâng có gì anh cứ nói.

Ông Lập: Mấy bữa nay tôi thấy không được khỏe, có lẽ vết thương cũ lại tái phát.

Thơm: Chắc là viên đạn còn găm trong người anh lại giờ chùng rồi phải không?

Ông Lập: Có lẽ vậy, vì thế mà tôi bỏ bê công việc ở nghĩa trang mấy ngày nay... Có thể tôi phải đi lên bệnh viện quân đội khám lại mấy ngày, nhà của tôi nhờ cô chạy qua chạy lại trông coi giúp được không?

Thơm: Anh cứ yên tâm, phải đi khám xem tình hình thế nào, sức khỏe là quan trọng anh ạ.

Ông Lập: Còn việc nữa, cô có ra ủy ban báo cáo các anh ấy lo nốt việc sửa sang nghĩa trang cho tôi nhé.

Thơm: Anh yên trí, đó là trách nhiệm của cả xã, của cả nhân dân xã mình cơ mà. Truyền thống uống nước nhớ nguồn xã ta luôn đề cao hàng đầu đấy anh ạ.

Ông Lập: Tôi tin như vậy, chỉ có mấy con gà và hai con heo cô chăm lo giúp... Giờ tôi phải chuẩn bị đi lên thành phố.

Thơm: Anh Lập này... tôi hỏi thật sao anh cứ quyết định ở vậy là sao?

Ông Lập: Cô à... tôi là thương binh không ai lấy tôi đâu, hơn nữa tôi quyết định ở vậy là vì có thể một mình lại hơn.

Thơm: Ý anh muốn nói, không muốn trở thành gánh nặng của vợ con chứ gì?

Ông Lập: Ai mà không mong muốn có một mái ấm gia đình, nhưng hoàn cảnh của tôi hơi cá biệt một chút cô Thơm ạ.

Thơm: Anh cứ nói thế, khỏi người muốn làm vợ anh, chỉ có điều anh không muốn mà thôi.

Ông Lập: Vậy thì cô làm mai cho tôi đi.

Thơm: Chỉ sợ anh không quyết thôi, mà anh cũng lạ thật, biết bao người cũng thương binh như anh, người ta vẫn có gia đình còn anh thì...

Ông Lập: Một kẻ lập dị chứ gì? Tôi không tự ti đâu, tôi cũng muốn lắm chứ, nhưng tôi ở một mình có khi lại có hạnh phúc hơn cô ạ.

Thơm: Anh nói gì tôi không hiểu...

Ông Lập: Nếu muốn xây dựng gia đình, chắc hẳn tôi đã lấy vợ từ khi rời quân ngũ, năm nay đã ngoài 50 tuổi rồi còn gì nữa.

Thơm: Thì có sao đâu... Anh cứ ở đơn độc người ta cho là man man đấy anh Lập ạ.

Ông Lập: Cứ kệ người nói... Nhưng với cô Thơm thì tôi phải nói thật... vì tôi đã nhiễm chất độc da cam từ ngày trong quân đội.

Thơm: Anh bị nhiễm chất độc da cam thật à?

Ông Lập: Đúng, chính vì vậy mà tôi sống cô đơn mấy chục năm nay, vì có gia đình chỉ bất hạnh thêm thôi cô ạ.

Thơm: Điều bí mật này quá thật hôm nay tôi mới rõ... thì ra là như vậy!

Ông Lập: Xin cô biết thế và đừng nói với ai điều này cô Thơm nhé.

Thơm: Vâng tôi hiểu rồi ạ...

Ông Lập: Nhờ cô trông coi nhà cửa giúp, tôi đi đây...

Thơm: Để tôi lấy xe chờ anh đi.

Ông Lập: Không cần đâu, tôi ra bến xe đò đi cho tiện, cháu Hồng nó chờ tôi rồi cô ạ. Mọi việc nhờ cô giúp đỡ khi tôi vắng nhà ít ngày. Tôi sang bên nhà cháu Hồng rồi đi luôn.

Thơm: Anh cố gắng khám, chữa bệnh cho khỏe, mọi việc đã có em lo giúp anh.

(Ông Lập chống nạng đi ra... Thơm nhìn theo ngậm ngùi rồi quay ra dọn dẹp).

Ông Thân: Con về rồi sao không về nhà lại ở đây... Anh Lập đâu rồi?

Thơm: Anh Lập đi thành phố rồi... Đi khám bệnh, nên nhờ con sang để trông coi dọn dẹp nhà cửa ít ngày.

Ông Thân: Thế à? Lại tái phát rồi đây, ba sang định bàn với anh ấy cái vụ vận động bà con đóng góp làm đường thôn ấp mình đây.

Thơm: Người thì bệnh tật mà trách nhiệm nào cũng đứng ra gánh vác.

Ông Thân: Thì người lính mà, hơn nữa lại độc thân. Mà này, sao anh ấy không nhờ ai mà lại nhờ con?

Thơm: Hàng xóm láng giềng, với lại con cũng độc thân kém gì anh ấy đâu.

Ông Thân: Con cứ sang bên này nhờ hàng xóm người ta đàm tiếu thì sao... Mà cô cũng kiếm mỗi nào mà lấy chồng đi, gần 40 rồi chứ ít gì... ế ẩm quá rồi. Tuổi này mà không lấy chồng thì còn hơn cả bom nổ chậm.

Thơm: Thì cái số của con nó vậy... Giá mà anh Lập có lòng thì con cũng đồng ý ngay ba ạ.

Ông Thân: Ừ... Không ổn đâu... lấy ai thì được chứ anh Lập yếu lắm, lại nhiễm chất độc da cam nữa làm sao con có hạnh phúc... rồi đường con cái nữa... không được đâu con ạ. Con cái là quan trọng đối với một gia đình.

Thơm: Ba lại nghĩ ngợi lẩn thẩn rồi.

Ông Thân: Tôi nói thiệt đó... mình hoàn cảnh trở trêu, anh Lập còn vất vả cực nhọc hơn, chính vì lẽ đó mà anh ấy ở một mình từng ấy năm nay... Con không thấy hay sao?

Thơm: Dạ... con có biết điều ấy.

Ông Thân: Vậy thì con nên tránh đi, đừng để hàng xóm người ta dị nghị, để cho người ta sống yên ổn đi. Anh ấy đã chấp nhận rồi, hôm nọ có ông Cành vợ mất đến đặt vấn đề cô lại cứ chối đây đẩy ra cơ.

Thơm: Ba à... Ông ấy là người nát rượu vũ phu ở cái xã này ai mà không biết, lấy ông ấy thì thà ở giá còn hơn.

Ông Thân: Rõ rá cạp lại, mình chỉ cần có mụn con để sau này con nhờ vả, hơn nữa nó cũng có chồng một cách chính đáng chẳng hơn sao?

Thơm: Đời con đã vất vả ở phận tình duyên, khát khao có một gia đình mà cứ lần lữa mãi... Con cũng khổ tâm lắm chứ, nhưng lấy chồng có cần gì cao sang đâu, chỉ cần hiểu nhau là được, vậy mà...

Ông Thân: Còn chờ gì nữa, tuổi cứng rồi sau này lấy còn sinh đẻ làm sao, hết thì quá lứa rồi chứ còn nụ cà hoa mướp gì đâu mà con kén... Thôi đi về nhà đi. Ông Cành đang ngồi bên nhà ta đợi con về xin ý kiến đó.

Thơm: Không, con không đồng ý... Lấy ông Cành thà con ở giá còn hơn.

Ông Thân: Khổ thiệt, nhà này đã yên bề gia thất đang hoàng, còn mình cô mà tôi đêm nào cũng mất ăn mất ngủ... Thương tao thì mày cứ lấy quách thằng nào đi cho yên chuyện.

Thơm: Con xin ba cho con tự quyết định hạnh phúc cho con ba ạ.

Ông Thân: Ừ... để cô quyết định giờ nó mới ra như thế, "già kén kẹn hom" hết đất đến nơi rồi mà còn giá với chả danh, cứ tưng tưng man man tao cũng bó tay với mày thôi con ạ.

(Ra nhanh).

Thơm: Ba tôi càng ngày lại càng khó tính, khó nết, tôi chỉ muốn đi đâu cho khuất mắt trông coi.

Hồng: Cô Thơm...

Thơm: Con chờ chú Lập ra bến xe phải không?

Hồng: Dạ... Lại lỡ xe nên chiều mới đi được cô ạ.

Thơm: Thiệt vậy à... lại phải chờ đến chiều nữa.

Hồng: Chú vào đây, để cháu mang ba lô vào cho.

Ông Lập: Lại lỡ rồi cô Thơm ạ, chiều mới đi được.

Thơm: Anh mệt rồi vào nhà nghỉ đi, chiều em sẽ chờ anh lên bệnh viện.

Hồng: Đúng rồi đấy cô Thơm ạ.

Ông Lập: Tôi không sao đâu mà.

Thơm: Trông mặt anh tái đi thế kia lại còn không sao nữa. Cháu Hồng, chiều tối nay cô nhờ má con cháu sang để trông coi nhà cho chú Lập, để cô đưa chú Lập đi khám thế nào rồi mai cô về.

Hồng: Cháu nhất trí... Chú Lập, chú thấy làm sao?

Ông Lập: Chú không muốn phiền hà đến cô Thơm nhiều thế.

Thơm: Anh Lập, anh không nên nghĩ như vậy, trách nhiệm chăm sóc cho anh, lo toan cho anh là của cả xóm làng, là việc đền ơn đáp nghĩa với những người đã hy sinh xương máu của mình cho đất nước.

Hồng: Cô Thơm nói rất đúng, cháu về qua nhà cô chú yên tâm, nhiệm vụ cô chú giao cháu sẽ hoàn thành.

(Ra).

Ông Lập: Cô Thơm à, chiều cô tính chờ tôi đi thành phố thật sao?

Thơm: Đúng vậy, cả đời anh đã hy sinh quá nhiều, đến lúc thương tật đầy mình, anh lại vẫn góp bao nhiêu trách nhiệm với quê hương và xóm. Vậy mà anh cứ phải cô đơn mãi là sao anh Lập?... Tôi đã giữ mãi trong lòng điều tôi không dám nói. Tôi yêu anh... vậy mà từ lâu anh cứ chối từ điều ấy.

Ông Lập: Thơm... Nhưng tôi không muốn gánh nặng đời tôi chồng lên vai người khác, không muốn nổi bất hạnh đời tôi cô phải chịu theo.

Thơm: Vâng... vì là đàn bà, cọc không thể đi tìm trâu nên tôi không dám nói, nếu anh không chê, tôi sẽ là vợ anh được chứ. Đời tôi cũng cô đơn có khác chi anh, tôi muốn được luôn bên cạnh anh, lo cho anh trong quãng đời còn lại.

Ông Lập: Cô không sợ những điều dị nghị kể cả ba cô đang muốn cô là vợ nhỏ ông Cành?

Thơm: Không... Tôi yêu anh... chỉ có vậy thôi!

Ông Lập: Từ lâu tôi cũng khát khao sống trong một mái ấm gia đình... Nhưng tôi sẽ lo lắng sao cho người yêu thương của mình, khi đầy mình còn mang thương tật.

Thơm: Anh đừng lo điều gì cả, em yêu anh, em sẽ cùng chịu đựng, san sẻ nỗi đau, nỗi mất mát được không anh?

Ông Lập: Thơm... Nếu em đã có lòng như vậy thì tôi biết nói gì hơn... Nhưng nếu em lấy tôi, đừng coi cái coi như...

Thơm: Không sao anh ạ... Chúng ta sẽ xin một đứa con nuôi được chứ, miễn là mái ấm muộn màng này có tình thương yêu thực sự thôi anh ạ.

Ông Lập: Thơm... Tôi xin cảm ơn em! Từ lâu trong tâm tôi đã có bóng hình em nhưng nén lòng tôi không dám nói. Tôi yêu em!

Thơm: Anh Lập...

(Họ ôm nhau).

Hồng: Hoan hô... Cháu bắt được quả tang hai người ôm nhau rồi nhé.

Bà Tám: Tôi đã tận mắt chứng kiến rồi đó, chữa bệnh xong về lần này cưới luôn đi cô chú ạ, ruộng già mạ ngấu, thế mà cứ bắt cả làng đợi chờ cái vụ của cô chú này mãi, vừa đôi phải lứa thế mà không chịu lấy nhau nữa thì chỉ có thiệt thôi... trẻ mỏ gì nữa đâu. Cụ Thân ơi! Tôi đi gọi cụ sang ngay.

Ông Thân: Tôi đây, tôi đã chứng kiến cả rồi, có mỗi cái việc yêu nhau mà cứ giữ mãi không nói ra cả chục năm trời, chỉ họ mới hiểu nhau chứ ai mà can thiệp nổi?

Bà Tám: Thiệt thà quá như thế cũng là do tại anh tại á. Ai mà lại đi xúi giục được cái cục tình ái yêu đương.

Ông Lập: Tôi xin cảm ơn tất cả mọi người đã thương yêu giúp đỡ tác thành cho chúng tôi nên đôi lứa.

Ông Thân: Của cải vật chất thì ít nhiều Đảng, Nhà nước và bà con ta còn bù đắp được, nhưng nỗi cô đơn hạnh phúc riêng tư chỉ có họ tự lo được thôi. Cuộc sống cần người ta phải có lứa có đôi, nỗi nào có vung ấy mới nhẹ bớt nỗi cô đơn buồn nản có phải không bà?

Bà Tám: Cụ nói chí phải. Cô Thơm hôm nay đưa chú đi bệnh viện gấp khám xét tử tế xong, chuyến này về tổ chức cưới luôn có phải không cụ.

Ông Thân: Anh ấy đã thống nhất quan điểm là tôi
giơ cả hai tay lẫn chân. Thế mới gọi là đúng tinh thần đến
ơn đáp nghĩa có phải không bà con?

(Tất cả tiến lên trong niềm hân hoan).

HẾT

BIỂN GỌI

Mai Trần

Nhân vật:

Ông Sáu - người cha

Bà Sáu

Hà - người con gái

Vinh - chiến sĩ

Ông Tư - cha Vinh

Chuyện xảy ra tại nhà ông Sáu. Trang trí ước lệ, phía xa là biển, trước sân một tấm lưới kéo dài giăng ngang, một chiếc bục nhĩ cấp kê chính giữa. Bà Sáu bó gối trên thềm nhà, nhìn ông ngồi vá lưới về lo âu.

Ông Sáu: Bà mấy bữa nay sao vậy? Có chuyện gì mà cứ buồn hiu vậy bà?

Bà Sáu: Ừ... à mà không có chuyện gì cả... Tôi thấy trong người không được khỏe thôi ông ạ.

Ông Sáu: Vậy hả... để tui qua nhờ mấy chú bên trạm xá Tiểu đoàn tới khám bệnh cho bà nghe.

Bà Sáu: Không cần đâu ông ơi... Tôi không có bệnh tật gì đâu.

Ông Sáu: Minh giờ tuổi cao rồi bà ạ, lại sinh sống nơi đầu sóng ngọn gió như vậy rất cần phải có sức khỏe và sự chịu đựng. Mấy bữa nay biển động, cha con tui cũng không ra khơi được đành ở nhà thôi. Cứ động riết thế này là bà con vạn chài ta trên đảo gay go chứ không phải giỡn chơi đâu.

Bà Sáu: Chứ gì nữa, mình lặn lội cả cuộc đời với biển, kiếm con cá con tôm sống qua ngày mà không được là đói to đấy ông ạ.

Ông Sáu: Cầu trời cho sóng lặng biển yên! Nếu bà không sao thì vào nhà mà nghỉ ngơi, chớ có ra ngoài này gió máy rồi bệnh thêm, tui ra bến coi thuyền bè thế nào.

(Ông Sáu vác bơi chèo đi nhanh ra, bà Sáu nhìn theo lo âu).

Hà: Má... má bệnh thì vô nhà mà nghỉ đi, sao lại ra đây làm gì?

Bà Sáu: Tao chả làm sao cả, mà y định đi đâu nữa đây?

Hà: Con ra ngoài đơn vị... Tối nay có cuộc giao lưu văn nghệ giữa thanh niên xóm Bến với đơn vị tiểu đoàn má ạ.

Bà Sáu: Thôi ở nhà, không có giao lưu kết hợp gì hết, chẳng bổ béo gì mà chỉ thêm phức tạp.

Hà: Gia má... má nói thế là sao?

Bà Sáu: Là sao à?... Tao không muốn mày quan hệ với thằng Vinh, có thể thôi.

Hà: Chúng con yêu nhau đang hoàng, anh ấy cũng tới nhà xin phép ba, má cẩn thận rồi... Mà con cũng lớn rồi không lẽ cứ ở nhà với má rồi trở thành gái già hay sao?

Bà Sáu: Ở cái xóm Bến này hết con trai rồi hay sao mà mày phải đi lấy chồng lính tráng? Nay mai ra quân nghề nông không có lấy gì mà ăn hả?... Mày có lớn mà chẳng có khôn.

Hà: Chuyện ấy tính sau... má lo làm gì, chúng con cũng phải tính toán chứ má. Má cũng phải tin tưởng ở con chứ.

Bà Sáu: Mắt không trông thấy mũi, quê nó thì trên rừng trên núi mãi tận Đồng Nai, toàn trồng khoai mì, mày lấy nó thì sống kiểu gì nói tao nghe... Mày ngu lắm.

Hà: Má đừng ngăn cản tình yêu của chúng con... Con yêu anh ấy... Mấy bữa nữa anh Vinh về phép, anh sẽ tới xin phép ba, má cho chúng con cùng về quê ra mắt gia đình trong đó má à.

Bà Sáu: Lại thế nữa... Mày không nghe má thì đời mày khổ thôi.

Hà: Già má... Thôi con ra ngoài đơn vị kéo trẻ rồi... Má vào nhà đi kéo bệnh là khổ.

Bà Sáu: Con với cái... Cá không ăn muối cá ươn. Cứ kiểu này rồi không những ươn mà còn thối ra nữa kia.

Hà: Má... Má đừng lo cho con nhiều quá như vậy, con không dại đến mức phải ươn đầu má ạ... Thôi má ở nhà, con đi đây.

Bà Sáu: Tao nói mày ở nhà, hay ho gì cái thứ con gái đàn đúm hát hò...! Con với cái, nói chẳng ăn lời.

Ông Sáu: Con Hà đi đâu rồi bà?

Bà Sáu: Lại tí ta tí tởn ra đơn vị tập văn nghệ chứ còn đi đâu. Ông phải ngăn nó đi chớ, để thế rồi hư hỏng cho mà coi.

Ông Sáu: Bà thật kỳ cục, nó lớn rồi, lại là đứa cũng có ăn có học chứ có phải con nít đâu mà bà lo.

Bà Sáu: Này ông... Vậy ông nhất định là gả con Hà nhà ta cho thằng Vinh hả ông?

Ông Sáu: Ừ thì có sao, chúng nó yêu nhau thật lòng mà bà, trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng là chuyện bình thường.

Bà Sáu: Nhưng tôi không đồng ý!

Ông Sáu: Ủa...bà nói vậy là sao?

Bà Sáu: Tôi chỉ có một mình nó là con gái, tôi đã nhắm cho nó thằng Bảy con ông Tư, cùng dân vạn chài với mình trên đảo này, nó có lấy chồng thì cũng loanh quanh ở đây với cha mẹ, anh em. Tôi đã cấm không cho yêu cái thằng lính pháo ấy rồi mà ông cứ chiều nó, cho phép chúng nó quan hệ với nhau. Bây giờ nó đưa nhau

về quê ra mắt, chuyện này thì cưới nhau thật... Mất con rồi ông ạ.

Ông Sáu: Nó đi lấy chồng chứ đi đâu mà mất, bà toàn nói gở mồm.

Bà Sáu: Nhưng tôi không thích nó lấy chồng xa.

Ông Sáu: Bà lạc hậu quá, thời buổi văn minh mà ép con là sao? Nó yêu thương ai là quyền của nó chứ... Mà thằng Vinh lính đơn vị pháo đóng trên đảo này cũng có đến nỗi nào, vừa hiền, vừa đẹp trai, lại là y sỹ quân đội hẳn hoi, tính khí bộc trực đàng hoàng. Cái thằng Bảy con ông Tư thì cũng được nhưng mà kém chữ nghĩa, chỉ khỏe thôi chứ ăn nhằm gì.

Bà Sáu: Nhưng nó lấy nhau thì nó cũng còn ở đây quán tùm với mình, còn nó lấy thằng Vinh thì phải theo chồng về tận quê chồng ở Vĩnh Cửu Đồng Nai, nghe đâu mãi trong Chiến khu Đ rừng rú vất vả lắm ông ơi... Khổ thân nó... *Hoài con mà gả chồng xa...*

Ông Sáu: Bà nói chuyện lạ thật, thuyền theo lái gái theo chồng là việc đương nhiên. Đạo xưa tui cũng là lính xuất ngũ, về quê lấy bà rồi ở nhà làm rẫy, khó khăn quá mình lại ra đảo này lập nghiệp, sắm thuyền, sắm chài lưới mưu sinh. Bà có dám bỏ tui ở nhà làm rẫy với má bà không? Cớ gì mà bà lại cấm cản con Hà như vậy?

Bà Sáu: Vì tui thương nó mà tính vậy đó.

Ông Sáu: Không lẽ tui không thương con! Tui với bà cố gắng bằng mọi giá lo cho con mình được đi học

trung cấp nông lâm, trung cấp sư phạm mẫu giáo, nay mai có chồng rồi nó cũng có công ăn việc làm, nó là con gái, con nhà vạn chài ngoài đảo thì học được thế cũng là cố gắng lắm rồi.

Bà Sáu: Học lắm mà làm cái gì, cứ lấy cái thằng Bảy gần nhà mình kia là chắc ăn. Chồng đi biển, vợ ở nhà lo con cái chợ búa, có ông bà nội ngoại hai bên mà không sướng hơn hay sao. Cha con nhà ông tính toán kiểu gì kỳ cục... Thế mà cũng gọi là khôn ngoan!

Ông Sáu: Thôi tui xin bà! Có mỗi việc con con sao bà cứ bé xé ra to là sao?

Bà Sáu: Chuyện trăm năm, chuyện cả đời của con gái mà là nhỏ à. Nó dại thì còn cha mẹ anh em dạy bảo nó chứ. Cái thứ yêu đương phải lòng nhau, mờ hết mắt mũi, quáng gà chứ tỉnh táo gì. Minh là cha mẹ thì phải có trách nhiệm với con, phải can ngăn nó chui vào đường cùng, thế thôi.

Ông Sáu: Bà làm gì mà cứ như ngậm thuốc nổ trong mồm thế? Làm như vậy là trở thành người ác nhân ác đức đấy bà ạ. Với con cái cha mẹ chẳng vun vén cho chúng nó thì thôi, ai lại đâm ngang phá bình, để sau này con cái nó oán mình. Lấy chồng bộ đội mà bà bảo là đường cùng, bà hay thật. Tôi không theo bà đâu, cứ để con cái nó tự do yêu đương, lấy chồng lấy vợ theo ý nó!

Bà Sáu: Trời ơi là trời! Cha con ông cùng một phe, một giuộc với nhau cả.